TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2025/HS-PT
Ngày 11 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Thanh Gia

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sinh

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Hòa Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 127/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Đặng Văn T do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2025/HS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Gia Lai.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Đặng Văn T, sinh ngày 15/7/1987 tại tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên); số căn cước công dân: 068087003933; nơi cư trú: Thôn N, xã H, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn N (chết) và bà Mai Thị N1, sinh năm: 1946; vợ: Vũ Thị D, sinh năm: 1989; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ nhất sinh năm 2025; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2025 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Giang Phương T1, sinh năm: 1987; số căn cước công dân: 068187053900; cư trú tại: Thôn N, xã H, tỉnh Gia Lai (có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong chuyện tình cảm từ trước với bà Giang Phương T1 nên Đặng Văn T đã nảy sinh ý định chặt phá các cây hoa màu tại khu vực rẫy của bà T1. Khoảng 21 giờ ngày 11/02/2025, T lấy 01 cưa cầm tay bằng kim loại và

điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát đi đến địa điểm cách rẫy bà T1 khoảng 500m thì dừng lại, tắt máy và dựng xe ở đó. Thêm cầm cưa đi bộ vào rẫy bà T1, dùng cưa cắt phá các cây sầu riêng, cà phê và các gốc tiêu rồi quay lại lấy xe mô tô đi về nhà ngủ. Đến khoảng 21 giờ ngày 13/02/2025, T tiếp tục cầm cưa cầm tay, điều khiển xe mô tô đến khu vực rẫy của bà T1 cắt phá các cây sầu riêng, cà phê và gốc tiêu. Đến sáng ngày 14/02/2025, bà T1 đi thăm rẫy thì phát hiện và kiểm đếm có tổng cộng 101 cây cà phê, 05 cây sầu riêng và 145 gốc tiêu bị cắt đứt, cây bị chết rũ nên đã trình báo vụ việc đến Công an xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai (nay là Công an xã H, tỉnh Gia Lai) giải quyết. Ngày 16/02/2025, T đến Công an xã Đ đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phá hoại tài sản nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 24/02/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M, tỉnh Gia Lai (cũ) kết luận: Đến thời điểm định giá, các tài sản bị thiệt hại có tổng giá trị là 183.982.390 đồng; trong đó:

- 55 gốc tiêu sinh trưởng cao 03m, tán cây rộng 60cm: 44.139.480 đồng.
- 60 gốc tiêu sinh trưởng cao 02m, tán cây rộng 30cm: 24.076.080 đồng.
- 30 gốc tiêu sinh trưởng cao 1,5m, tán cây rộng 20cm: 7.222.824 đồng.
- 83 cây cà phê trồng năm 1996: 13.192.850 đồng.
- 18 cây cà phê trồng 2020: 51.499.800 đồng.
- 03 cây sầu riêng trồng năm 2017: 41.949.356 đồng.
- 02 cây sầu riêng trồng năm 2021: 1.902.000 đồng.

Bà T1 yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại số tiền là 1.083.375.000 đồng, bị cáo không đồng ý bồi thường số tiền nêu trên và yêu cầu giải quyết bồi thường theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2025/HS-ST ngày 20/8/2025, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Gia Lai đã căn cứ điểm b khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T 02 năm 09 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản". Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/8/2025 và ngày 16/9/2025, bị hại bà Giang Phương T1 có đơn kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo.

Ngày 14/11/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai nhận được đơn xin xét xử vắng mặt của bà T1 gửi qua đường bưu điện vào ngày 13/11/2025; bà T1 đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo, buộc bị cáo bồi thường thỏa đáng cho bà.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo T đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bà Giang Phương T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 14/11/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai nhận được đơn xin xét xử vắng mặt của bà Giang Phương T1 gửi qua đường bưu điện vào ngày 13/11/2025 và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của bà T1, đề nghị vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà T1 theo quy định.

Xét thấy, bà T1 đã có bản khai cụ thể, rõ ràng thể hiện trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của bà T1 không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, giải quyết vụ án. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà T1 theo quy định.

[2] Do có mâu thuẫn trong chuyện tình cảm từ trước với bà Giang Phương T1 nên vào các ngày 11/02/2025 và 13/02/2025 tại khu vực rẫy của bà T1 ở thôn N, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai (nay là thôn N, xã H, tỉnh Gia Lai), Đặng Văn T đã có hành vi dùng cưa cầm tay cắt phá 101 cây cà phê, 05 cây sầu riêng và 145 gốc tiêu với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 183.982.390 đồng.

Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Gia Lai đã xét xử bị cáo Đặng Văn T về tội "Hủy hoại tài sản" với tình tiết định khung "Gây thiệt hại cho tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng" theo điểm b khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo nhận thức rõ hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện nên cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Xét kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn T của bà Giang Phương T1, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo T 02 năm 09 tháng tù là phù hợp, có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo T của bà T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Theo đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 13/11/2025, bà T1 kháng cáo yêu cầu bị cáo bồi thường thỏa đáng cho bà vì Tòa án cấp sơ thẩm chưa tính phần thiệt hại đối với thời gian thu hoạch còn lại.

Xét thấy, tại biên bản định giá tài sản và báo cáo thuyết minh, giải trình về việc xác định giá trị tài sản định giá, hội đồng định giá đã xem xét, tính toán năng suất cao nhất trong 03 năm liền kề, chu kỳ thu hoạch của từng loại cây tiêu, cà phê, sầu riêng để tính tổng thiệt hại cho bà T1. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T đã tự nguyện bồi thường cho bà T1 số tiền 189.682.790 đồng (bao gồm tổng giá trị tài sản bị thiệt hại 183.982.390 đồng + 1.800.000 đồng tiền công dọn cây bị chặt phá + 300.000 đồng tiền công máy múc gốc cây + 2.600.000 đồng tiền công đào hố trụ tiêu) và khi được xét hỏi, bà T1 thống nhất với kết quả định giá, đồng ý với mức bồi thường nêu trên, không có ý kiến gì khác. Do đó, bà T1 yêu cầu bị cáo bồi thường thỏa đáng cho bà vì Tòa án cấp sơ thẩm chưa tính phần thiệt hại đối với thời gian thu hoạch còn lại là không có căn cứ.

Theo các đơn kháng cáo đề ngày 20/8/2025 và ngày 16/9/2025, bà T1 chỉ kháng cáo về phần hình phạt đối với bị cáo, không kháng cáo về phần bồi thường thiệt hại nhưng theo đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 13/11/2025, bà T1 yêu cầu bị cáo bồi thường thỏa đáng cho bà. Căn cứ khoản 1 Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì trước khi bắt đầu phiên tòa, người kháng cáo có quyền bổ sung kháng cáo nhưng không được làm xấu hơn tình trạng của bị cáo; do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét yêu cầu kháng cáo bổ sung về phần bồi thường thiệt hại nêu trên của bà T1.

[6] Theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Giang Phương T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bà Giang Phương T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 178, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại bà Giang Phương T1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/02/2025.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bà Giang Phương T1 không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Gia Lai;
- TAND khu vực 10 – Gia Lai;
- VKSND khu vực 10, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 10, tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng GĐ, KT, TT và THA TAND tỉnh Gia Lai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Văn Thanh Gia